TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 181/2025/HS-ST

Ngày: 15/9/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Vương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Quốc Hưng

2. Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Trí – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/9/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2025/HSST ngày 31/7/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2025/QĐXXST-HS ngày 14/8/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2025/QĐST-HS ngày 08/9/2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Đ; sinh năm 2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú và nơi ở: D11/1V ấp 44, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã Vĩnh Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị B; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có ba anh em; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2024 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

Những người tham gia tố tụng khác:

Người bào chữa của bị cáo: Ông Nguyễn Minh Luận và bà Phùng Thị Luyến – Luật sư Công ty Luật TNHH Sài Gòn Công Lý thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Luật sư Luận vắng mặt; Luật sư Luyến có mặt)

Địa chỉ: K-02.28 cao ốc Kingston, 223 Hoàng Văn Thụ, phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/12/2024, Đội An ninh Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Công an Thành phố Hồ Chí Minh) phối hợp với Công an phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Công an phường Cát Lái, Thành phố Hồ Chí Minh) tiến hành kiểm tra đối với Wilson J (Quốc tịch Hoa Kỳ; sinh năm 1976). Quá trình kiểm tra phát hiện J đã quá hạn tạm trú từ ngày 14/07/2024 nên Tổ công tác mời về trụ sở Công an phường Thạnh Mỹ Lợi (nay là Công an phường Cát Lái, Thành phố Hồ Chí Minh) để làm việc. Tại Công an phường, kết quả xét nghiệm J dương tính với chất ma túy loại cần sa (THC) (Bút lục 67).

Qua làm việc, J khai nhận mua ma túy cần sa của 01 đối tượng nam rồi thanh toán tiền mua ma túy cho đối tượng này vào tài khoản số 7333979999 mang tên Nguyễn Minh Đ tại ngân hàng Techcombank. Qua truy xét, xác định đối tượng bán ma túy cho J là Nguyễn Minh Đ. Ngày 05/12/2024, Công an phường Thạnh Mỹ Lợi (nay là Công an phường Cát Lái, Thành phố Hồ Chí Minh) tiến hành đưa Nguyễn Minh Đ về trụ sở để làm việc. Qua làm việc, Đ thừa nhận hành vi bán ma túy cho J và Nguyễn Quốc H (sinh năm 2003). Kết quả xét nghiệm chất ma túy của Đ ngày 05/12/2024 thể hiện Đ dương tính với chất ma túy loại cần sa (THC). Ngày 17/12/2024, Công an phường Thạnh Mỹ Lợi (nay là Công an phường Cát Lái, Thành phố Hồ Chí Minh) tiến hành đưa Nguyễn Quốc H về trụ sở để làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Minh Đ, J và Nguyễn Quốc H, khai nhận như sau: Nguyễn Minh Đ là đối tượng nghiện ma túy loại cần sa từ khoảng cuối năm 2023 cho đến nay. Thông qua mối quan hệ xã hội, Đ quen biết với đối tượng tên T (chưa rõ lai lịch) và biết T bán cần sa. Từ khoảng tháng 6/2024 đến tháng 10/2024, Đ nhiều lần mua ma túy loại cần sa của T có tài khoản zalo tên "Duong Truong" (Đ nhận ma túy tại địa chỉ sảnh S8-01 Vinhome Grand Park, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, hoặc sảnh BS15 Vinhome Grand Park, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức (nay là phường Long Bình, Thành phố Hồ Chí Minh) do T chỉ định và thanh toán tiền bằng hình thức tiền mặt hoặc chuyển tiền vào tài khoản số 0799158146 tên "D" mở tại VPbank) với mục đích để sử dụng cá nhân và bán lại cho hai người, gồm:

Người thứ nhất: Từ tháng 8/2024 đến ngày 22/10/2024, Nguyễn Minh Đ bán ma túy loại cần sa 04 lần cho Wilson J, mỗi lần 500.000 đồng, cụ thể: Đ tình cờ gặp và quen biết với Wilson J tại Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, J hỏi Đ mua ma túy loại cần sa thì Đ đồng ý bán. Lần đầu tiên vào khoảng cuối tháng 8/2024, Đ giao ma túy cho J tại căn hộ của Đ địa chỉ 11.16 tòa nhà BS15, dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Long Bình, Thành phố Hồ Chí Minh) rồi J thanh toán tiền mặt cho Đ. Các lần sau đó vào ngày 19/9/2024,

23/9/2024 và ngày 22/10/2024, J đặt mua ma túy từ Đ thông qua ứng dụng zalo (J sử dụng zalo tên "Jah" nhắn tin cho Đ có tên zalo "Haze"), Đ bỏ ma túy vào trong túi zip, gói chung với giấy báo rồi bỏ vào hộp carton và lấy băng keo quấn kín hộp để tránh bị lọt mùi cần sa ra ngoài, sau đó Đ đặt giao hàng qua ứng dụng Grab đến địa chỉ 80 80 đường 72, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Cát Lái, Thành phố Hồ Chí Minh) để giao ma túy cho J. Khi nhận được ma túy, J chuyển tiền từ tài khoản 050141176444 mang tên Wilson J tại ngân hàng Sacombank vào tài khoản số 7333979999 mang tên Nguyễn Minh Đ tại ngân hàng Techcombank để thanh toán tiền mua ma túy, riêng ngày 22/10/2024, J sử dụng tài khoản số 143001536953 mang tên CT TNHH CHUYEN TIEN TOAN CAU V2 chuyển tiền vào tài khoản số 7333979999 mang tên Nguyễn Minh Đ tại ngân hàng Techcombank với nội dung "người gửi J Wilson". Những lần mua ma túy của Đ, J sử dụng một mình cho đến khi hết ma túy.

Người thứ hai: Trong tháng 11/2024, Đ bán ma túy loại cần sa cho Nguyễn Quốc H (sinh năm 2003) 02 lần, mỗi lần 2 gam vào các ngày 23/11/2024 và ngày 30/11/2024, cụ thể: Khi có nhu cầu sử dụng ma túy loại cần sa, H sử dụng tài khoản zalo có tên "Nguyễn Quốc H" nhắn tin cho Đ có tài khoản zalo tên "Minh Đ" để mua ma túy. Sau khi thỏa thuận số lượng ma túy và số tiền, Đ bỏ cần sa vào gói nylon và trực tiếp đi giao cần sa cho H tại địa chỉ sảnh S3.02, chung cư Vinhome Grand Park, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Long Bình, Thành phố Hồ Chí Minh). Sau đó, H sử dụng ma túy một mình hết. H thanh toán tiền mua ma túy vào tài khoản số 7333979999 của Đ tại ngân hàng Techcombank.

**Vật chứng của vụ án:*

- 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xám (thu của Wilson J). Ngày 28/02/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Wilson J;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng (thu của Nguyễn Minh Đ)

Bản Cáo trạng số 49/CT-VKSKV2 ngày 25/7/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng và không khiếu nại hay có ý kiến gì khác.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về hành vi, tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh Đ từ 09 năm đến 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng đã thu giữ của Nguyễn Minh Đ.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị phạt bị cáo phải nộp số tiền 10.000.000 đồng vào Ngân sách Nhà nước.

Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

- Người bào chữa của bị cáo là bà Phùng Thị L1 có ý kiến tranh luận:

Người bào chữa đồng ý với quan điểm của Viện Kiểm sát về tội danh, điều khoản truy tố đối với Nguyễn Minh Đ là "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật hình sự. Tuy nhiên, người bào chữa cũng mong muốn Hội đồng xét xử xem xét áp dụng bổ sung một số tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Trong quá trình điều tra, bị cáo Đ đã có nhận thức sai trái về hành vi, chỉ điểm những đối tượng T1, H để cơ quan điều tra làm rõ, phát hiện, xử lý những tội phạm mới nên có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như hướng dẫn tại Công văn số 212/TANDTC-PC ngày 13/9/2019 của Tòa án nhân dân tối cao. Ngoài ra, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đang là sinh viên nên còn chưa có nhiều trải nghiệm, nhận thức đối với cuộc sống xã hội, nếu bị giam thời gian quá lâu sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển của bị cáo. Gia đình bị cáo có truyền thống cách mạng, bản thân bị cáo cũng có công trong công cuộc phòng chống HIV/AIDS nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo các quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo đáng ra phải chịu.

- Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – thành phố Hồ Chí Minh: Giữ nguyên quan điểm luận tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và mức hình phạt đề nghị. Đại diện Viện kiểm sát cho rằng việc bị cáo Đ khai báo là nghĩa vụ để làm rõ vụ án bị cáo đang bị khởi tố; bị cáo đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật; không có căn cứ áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa của bị cáo là bà Phùng Thị L1 có ý kiến tranh luận: Người bào chữa vẫn giữ nguyên ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án" theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo Đ không bào chữa, tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của mình, do việc học tập dẫn đến stress (áp lực) nên bị cáo mới sử dụng ma túy và nhận thức không sâu xa nên mới dẫn đến việc vi phạm pháp luật về việc mua bán ma túy trái pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sớm quay lại trường để học tập, về với gia đình và làm công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào cuối tháng 08/2024 và các ngày 19/9/2024, 23/9/2024, 22/10/2024, Nguyễn Minh Đ đã bán trái phép ma túy tổng cộng 04 lần cho Wilson J với tổng số tiền là 2.000.000 đồng. Mặt khác, vào các ngày 23/11/2024 và 30/11/2024, Nguyễn Minh Đ cũng bán trái phép ma túy 02 lần cho Nguyễn Quốc H với tổng số tiền là 580.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 49/CT-VKSKV2 ngày 25/7/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Wilson J, khai mua ma túy về sử dụng một mình và sử dụng hết trong ngày nên không có căn cứ xử lý J về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" hay tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đối với Nguyễn Quốc H, đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh) khởi tố về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quyết định khởi tố vụ án hình sự số 938 ngày 23/12/2024, xảy ra ngày 09/12/2024 tại phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Long Bình, Thành phố Hồ Chí Minh) nên sẽ được xử lý sau.

Đối với đối tượng T sử dụng tài khoản số 0799158146 mang tên "Duong Vo Minh Truong" mở tại ngân hàng VPbank, Cơ quan Cảnh sát điều tra có công văn xác minh tài khoản ngân hàng nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra cần tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[3] Về tình tiết định khung tăng nặng hình phạt: bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo:

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có ông ngoại là ông Nguyễn Xuân B1 và bà ngoại là bà Lê Thị K là người có công cách mạng (huy chương kháng chiến hạng nhì và huân chương kháng chiến hạng ba); bản thân bị cáo là sinh viên, có nhiều đóng góp tích cực và nhận được thư cảm ơn của Hội Phòng, chống HIV/AIDS Thành phố H (các năm 2022, 2023 và 2024) nên cần được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hình phạt đối với bị cáo:

Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đ đối với tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là rất nghiêm trọng. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, tàng trữ các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, làm tiền đề phát sinh nhiều tội phạm, tệ nạn xấu trong xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần. Do đó, cần phải có mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong toàn xã hội. Tuy nhiên, bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần được xem xét áp dụng một mức hình phạt phù hợp thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét để đảm bảo tính răn đe của pháp luật và bị cáo cũng xác định trước thời điểm phạm tội bị cáo có công việc cho thuê nhà, có thu nhập nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6.] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng của Nguyễn Minh Đ (máy đã qua sử dụng), đây là vật bị cáo sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội và có giá trị nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về biện pháp tư pháp: xét bị cáo khai nhận thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy cho Wilson J và Nguyễn Quốc H số tiền

2.580.000 đồng. Do đó cần truy thu số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Đ là 2.580.000 đồng.

[8] Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với 1 phần nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần. Tuy nhiên, đối với đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án" theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là không phù hợp do bị cáo có nghĩa vụ khai báo sự việc xuất phát từ hành vi vi phạm pháp luật của bản thân và đã bị khởi tố vụ án và đã được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Sau khi bị cáo khai nhận mình bán ma túy cho Nguyễn Quốc H thì cơ quan điều tra lấy lời khai của H và phát hiện ra sự việc H có tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và khởi tố một vụ án độc lập, không phải xuất phát từ sự hợp tác tích cực, chỉ điểm của bị cáo dẫn đến phát hiện tội phạm mới, do đó đề nghị này của người bào chữa không có căn cứ để chấp nhận.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp với quy định pháp luật, có căn cứ để chấp nhận. Tuy nhiên, xét bị cáo đang là sinh viên, tuổi đời còn trẻ chưa có nhiều va vấp xã hội, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ như Hội đồng xét xử đã phân tích nên có căn cứ áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị là vừa đảm bảo tính răn đe và tính khoan hồng của pháp luật đối với người thực hiện hành vi phạm tội.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh Đ** 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày 25/12/2024.

- Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Phạt bổ sung bị cáo nộp số tiền 10.000.000 đồng vào ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng hiệu Samsung màu trắng.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 53KVII ngày 28/7/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Biện pháp tư pháp: truy thu số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Đ là 2.580.000 (hai triệu năm trăm tám mươi ngàn) đồng.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Kv2 – TP.HCM;
- Phòng PV06, PC10 - Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Vương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Vương